

Số: /KH-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1957/QĐ-TTg ngày 30/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Kế hoạch số 1957); Công văn số 1676/TTg-NC ngày 30/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người (Công văn số 1676), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ, trẻ em và các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người trong ngành Giáo dục, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 1957, Công văn số 1676 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của ngành Giáo dục các cấp với các ngành và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động (gọi chung là nhà giáo), người học và gia đình người học từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm ma túy, tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người, tệ nạn xã hội trong trường học.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục, góp phần giữ vững kỉ cương pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định, an toàn để xây dựng và phát triển đất nước.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra, nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm ma túy, tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người, tệ nạn xã hội trong ngành Giáo dục.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ngành Giáo dục các cấp xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 1957, Công văn số 1676 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện các chiến lược, dự án, đề án phòng, chống

tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người. Trong đó, cần xác định công tác phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội hoặc khoán trắng cho cơ quan chức năng.

2. Tổ chức rà soát, hoàn thiện thể chế về phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội và các văn bản khác của ngành Giáo dục có liên quan theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người ở Việt Nam.

3. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử lành mạnh cho đội ngũ nhà giáo, người học tại các cơ sở giáo dục; xây dựng chương trình tuyên truyền chuyên biệt cho các nhóm đối tượng có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, nhân rộng và động viên những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội .

4. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục, phòng ngừa cho đội ngũ nhà giáo, người học, cha mẹ người học; xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài, trong đó coi trọng phòng ngừa ngay từ gia đình, cơ sở giáo dục, tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

5. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn lực triển khai công tác phòng, chống ma túy theo khả năng, điều kiện của Ngành, địa phương, cơ sở giáo dục trong từng giai đoạn; đẩy mạnh xã hội hóa; tham gia động viên, hỗ trợ kịp thời người có công, bị thương, bị phơi nhiễm HIV, thân nhân cán bộ, chiến sỹ hy sinh trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội.

6. Phát động phong trào các nhà trường tham gia phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng, chống tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội; đề cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở giáo dục, gia đình người học. Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho các thành viên trong cơ sở giáo dục về nguy cơ, tác hại, hậu quả của HIV/AIDS, ma túy, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội; đặc biệt là phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi của tội phạm.

7. Tổ chức rà soát, thống kê chính xác, lập danh sách cụ thể các thành viên trong cơ sở giáo dục có dấu hiệu nghiện ma túy, liên quan đến tội phạm buôn

bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội. Phối hợp liên ngành, tập trung nguồn lực cho công tác dự phòng, can thiệp sớm đối với các đối tượng có nguy cơ, dấu hiệu liên quan đến ma túy, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội.

8. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, nhất là lực lượng Công an nhân dân để hỗ trợ cơ sở giáo dục trong công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội.

9. Tăng cường phối hợp các cơ quan, tổ chức liên quan biên soạn, thẩm định các tài liệu giáo dục, tuyên truyền nhà giáo, người học, cha mẹ người học và đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội.

10. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội theo từng năm, từng giai đoạn; rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống trong tình hình mới.

11. Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu vực trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; kịp thời nắm bắt thông tin, phát hiện sớm mâu thuẫn để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn bạo lực học đường và các vi phạm pháp luật, tội phạm trong học sinh, sinh viên.

12. Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lý học sinh, sinh viên, không để học sinh, sinh viên tham gia các tệ nạn xã hội, tội phạm và các vi phạm pháp luật; đưa chương trình giáo dục phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội tích hợp vào các môn học và thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

13. Đẩy mạnh công tác khen thưởng đối với các cá nhân, đơn vị triển khai tốt công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội trong các cơ sở giáo dục.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC

1. Các cơ sở giáo dục phổ thông lồng ghép tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ, tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Đội, qua Website, Blog, diễn đàn, phát thanh nội bộ của nhà trường...

2. Các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội cho học sinh, sinh viên thông qua Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên đầu năm học, khóa học, qua tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Hội, Website, Blog, diễn đàn, phát thanh nội bộ của nhà trường...; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục giáo dục pháp luật trên các trang thông tin điện tử, Fanpage, phát thanh nội bộ của nhà trường về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, tội phạm buôn bán người và tội phạm giết người, tệ nạn xã hội bằng nhiều hình thức như Blogs, hình ảnh, video clip, các hoạt động văn hóa, văn nghệ...; thiết lập các kênh thông tin qua môi trường mạng, mạng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở giáo dục và đào tạo; các đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh, sinh viên) và cơ quan quản lý trực tiếp trước ngày 30/06 và 15/11 hằng năm và báo cáo các vụ việc đột xuất xảy ra.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn chi thường xuyên của cơ sở giáo dục, nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Các vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm báo cáo, trình cấp trên xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Công an (để phối hợp);
- Bộ LĐTBXH (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để phối hợp);
- Các Sở GDĐT (để thực hiện);
- Các Đại học, Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng sư phạm, Trung cấp sư phạm (để thực hiện);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ GDCTHSSV.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Ngô Thị Minh